

Bản án số: 119/2017/HSPT

Ngày: 17/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Bà Lưu Thị Mỹ Hương;

Ông Trần Văn Luông.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đậu Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 160/2017/HSPT ngày 16 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Lê Kim C và Nguyễn Thị Cẩm T. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Họ và tên các bị cáo kháng cáo:

1. **Lê Kim C**, sinh năm 1989 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp T, xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, giới tính: Nữ; con ông Lê Văn N, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; bị cáo có chồng tên Phan Thanh D, sinh năm 1988 và có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; ngày 12/01/2017, bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T tạm giam đến ngày 13/3/2017 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. **Nguyễn Thị Cẩm T**, sinh ngày 05/10/1997, tại thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: Ấp N, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ; chỗ ở: Khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, giới tính: Nữ; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 và bà Lê Thị L, sinh năm 1974; tiền án, tiền sự: Không; ngày 12/01/2017, bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T tạm giam đến ngày 13/3/2017 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt.

Trong vụ án còn có 09 bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Thanh T do không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện Kiểm sát và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã T thì nội dung vụ án như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/01/2017, Lê Kim C và Phan Thị Th từ quán B về phòng trọ số A của K tại khu nhà trọ Nguyễn Văn N thuộc khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương lần lượt Lương Ngọc H, Nguyễn Hoài B, Nguyễn Thị Cẩm T, Lê Thị Thúy L, Trần Văn H đến phòng trọ của Kim C để chơi và ăn khuya. Sau khi ăn uống xong thì Kim C, Th, T, H, B, L, H cùng rủ nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức bài binh Ấn Độ sáu lá, tất cả đồng ý. Lúc này, Kim C và T thỏa thuận mỗi người hùn vốn 2.000.000 đồng để làm cái, Kim C chia bài còn T có nhiệm vụ thu và chi tiền thắng thua cho những người chơi, số tiền đặt cược mỗi lượt chơi là từ 10.000 đến 100.000 đồng, sử dụng bài tây loại 52 lá có sẵn tại phòng trọ của Kim C. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 12/01/2017, Nguyễn Thị Thu H, Lý Hùng S, Trần Thị Mộng T, Đỗ Thị Trúc C đang ở phòng trọ số 5 của H chung khu nhà trọ với Kim C đi bộ sang phòng trọ của Kim C nhìn thấy Kim C, T, Th, H, L, H đang chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền nên cũng vào tham gia, lúc này B thua hết số tiền mang theo nên nghỉ chơi đánh bạc và nằm ngủ trong phòng trọ Kim C, T nghỉ không chơi nữa, Trúc C ngồi vào vị trí của T để chơi. Một lúc sau S, H cũng chơi và cùng T ngồi chơi và ngủ trong phòng trọ Kim C. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, Công an phường Tân Hiệp nhận được tin báo từ người dân nên tiến hành kiểm tra phát hiện Kim C, T, H, H1, T, Trúc C, L đang đánh bạc được thua bằng tiền. Ngoài ra, B, T, S, H và ông Đoàn Thanh T cũng đang có mặt trong phòng trọ của Kim C. Công an phường T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tại nhiều vị trí trên nền phòng trọ với tổng số tiền là 4.627.000 đồng; 01 bộ bài tây chưa sử dụng; 108 lá bài tây đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, căn cứ lời khai của các bị cáo và số tiền thu giữ tại chiếu bạc xác định: Ngày 12/01/2017, Lê Kim C, Nguyễn Thị Cẩm T, Nguyễn Thị Thu H, Lương Ngọc H, Phan Thị T, Đỗ Thị Trúc C, Lê Thị Thúy L, Trần Văn H, Lý Hùng S, Trần Thị Mộng T, Nguyễn Hoài B thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh Ấn Độ sáu lá ăn thua bằng tiền, với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 5.527.000 đồng, gồm: Tiền bị tạm giữ tại chiếu bạc khi bắt quả tang: 4.627.000 đồng; tiền bị tạm giữ trên người các bị cáo dùng để đánh bạc là 900.000 đồng, cụ thể: H 400.000 đồng, S 200.000 đồng, T 200.000 đồng, H 88.000 đồng, T 12.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã T đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Kim C, bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điều 30, điểm p, h khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 53 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Lê Kim C 3 (ba) tháng tù, trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam là 2 tháng 2 ngày, bị cáo C còn phải chấp hành 28 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án. Xử phạt bổ sung bị cáo C 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T 03 (ba) tháng tù, trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam là 2 tháng 2 ngày, bị cáo T còn phải chấp hành 28 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án. Xử phạt bổ sung bị cáo Cẩm T 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo Đỗ Thị Trúc C, Trần Văn H, Lương Ngọc H mỗi bị cáo 8.000.000 (tám triệu) đồng; bị cáo Lê Thị Thuý L, Lý Hùng S, Trần Thị Mộng T mỗi bị cáo 6.000.000 (sáu triệu) đồng; bị cáo Phan Thị T 10.000.000 (mười triệu) đồng; bị cáo Nguyễn Hoài B 5.000.000 (năm triệu) đồng theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự; tuyên đình chỉ giải quyết vụ án đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu H (chết); tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/8/2017, các bị cáo Lê Kim C, Nguyễn Thị Cẩm T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (đơn kháng cáo trong hạn luật định). Tại phiên tòa, bị cáo T, bị cáo C thay đổi nội dung kháng cáo từ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt sang kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm giải quyết đối với vụ án: Xác định tội danh, điều luật án sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo Lê Kim C, Nguyễn Thị Cẩm T là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo C, bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa, bị cáo T, bị cáo C thay đổi nội dung kháng cáo từ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt sang kháng cáo xin hưởng án treo. Xét thấy, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và có địa chỉ rõ ràng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, bị cáo T, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo C, bị cáo T xử phạt mỗi bị cáo 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm.

Bị cáo Lê Kim C, bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới như: Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo C có con nhỏ; bị cáo T tuổi còn nhỏ, không am hiểu pháp luật và thay đổi nội dung kháng cáo từ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt sang kháng cáo xin hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Kim C, bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương đã tuyên xử. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cũng như các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/01/2017, tại phòng trọ số 14 khu nhà trọ Nguyễn Văn N thuộc khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Lê Kim C, Nguyễn Thị Cẩm T cùng đồng phạm đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bài binh Ấn Độ sáu lá nhằm mục đích thắng thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 5.527.000 đồng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự thì *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”*. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Kim C, bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Viện Kiểm sát đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, bị cáo T sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo C, bị cáo T là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo C, T thay đổi nội dung kháng cáo từ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt sang kháng cáo xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo Lê Kim C, Nguyễn Thị Cẩm T có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự; bản thân các bị cáo là lao động chính trong gia đình; số tiền của từng bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn.

Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại phiên tòa phúc thẩm. Xét thấy, không cần phải cách ly bị cáo C, bị cáo T ra khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo làm việc, chăm lo cuộc sống gia đình và để thực hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người nhất thời phạm tội, sửa chữa sai phạm trở thành công dân tốt. Các bị cáo C, T có nơi cư trú rõ ràng do đó các bị cáo C, T có đủ điều kiện áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo C, T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm: Do Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Lê Kim C, Nguyễn Thị Cẩm T nên các bị cáo C, T không phải nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

1/ Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Lê Kim C, Nguyễn Thị Cẩm T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Lê Kim C, Nguyễn Thị Cẩm T:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điều 30, điểm p, h khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 53; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo Lê Kim C 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 17/11/2017).

Giao bị cáo Lê Kim C cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo C có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 17/11/2017).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo T có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2/ Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Lê Kim C, Nguyễn Thị Cẩm T không phải nộp.

3/ Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BD; 1
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD; 1
- TAND TX. T; 2
- VKSND TX.T; 1
- Chi cục THADS TX. T; 1
- Công an TX. T; 1
- UBND phường T, TX. T; 2
- Bị cáo; Tổ HCTP; 3
- Sở Tư pháp tỉnh BD; 1
- Lưu HS. 1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Huỳnh Đức